

Bản án số: 61/2018/HS-PT
Ngày 23-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trọng Danh

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Đức Kỳ

Ông Trần Minh Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/TLPT-HS ngày 13/3/2018 đối với bị cáo Trần Ngô Gia H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Ngô Gia H (X), sinh ngày 25/4/1995 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2x (tổ 6x mới), phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: K11x/1x đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: không rõ; Mẹ: Trần Thị Tuyết H (s); Tiền án: Chưa; Tiền sự: Ngày 10/7/2015, bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/8/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn bị cáo Kiều Thúy P không có kháng cáo và không bị kháng cáo kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/08/2017, tại trước quán internet A đường D, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng, Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Sơn

Trà phát hiện Trần Ngô Gia H đang đi xe mô tô có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của H đang mặc có 01 (một) gói bì thư, bên trong bì thư có 01 (một) gói nylon diện tích khoảng (4x6)cm chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H khai nhận là ma túy đá mua của đối tượng tên V (*không rõ lai lịch*) với giá 3.300.000 đồng để bán cho Nguyễn Tấn T nhưng chưa kịp bán thì đã bị lực lượng công an bắt giữ cùng tang vật.

****Tang vật tạm giữ:***

+ *Tạm giữ của H khi bị bắt quả tang:*

- 01 gói nylon diện tích (4x6)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 xe mô tô BKS 60Z3-75xx (*Xe này hiện chưa xác định được chủ sở hữu*).
- 01 điện thoại di động màu đen có số điện thoại 012666663xx. Số imel: 8676160510341xx.

+ *Tạm giữ khi khám xét khẩn cấp tại nơi ở của H:*

- 20 gói nylon diện tích (4x8)cm.
- 01 cái kéo bằng kim loại.
- 01 bình thủy tinh có nắp màu trắng được đục lỗ.
- 01 khò hơi ga.

****Tại kết luận giám định số: 473/GĐ-MT ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định:*** Mẫu tinh thể kí hiệu H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; trọng lượng mẫu H: 4,843 gam.

****Qua điều tra xác định:*** Đề có tiền tiêu xài cá nhân, Trần Ngô Gia H bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 3 năm 2017. H nhiều lần mua ma túy của người tên T và người tên V (*không rõ nhân thân, lai lịch*), mỗi lần 3.300.000 đồng về phân nhỏ bán lại cho người nghiện và để sử dụng. Đến tháng 7 năm 2017, Kiều Thúy P (*P là bạn quen biết ngoài xã hội với H*) biết H mua bán trái phép chất ma túy nên xin H cho đi giao ma túy cho các con nghiện để thu lợi và H đồng ý. Giữa H và P thỏa thuận khi có đối tượng mua ma túy thì H sử dụng số điện thoại 012666663xx liên lạc cho P theo số điện thoại 012087676xx để P đến gặp H lấy ma túy đi giao cho người nghiện và lấy tiền về đưa cho H. Khi giao ma túy cho H, P được H cho tiền tiêu xài và cho sử dụng ma túy. Địa điểm H và P giao dịch mua bán trái phép chất ma túy là thường là trước quán internet A trên đường D, phường T, quận S. Cụ thể như sau:

- Từ khoảng thời gian từ tháng 3 năm 2017 đến tháng 6 năm 2017, Trần Ngô Gia H đã bán ma túy cho Nguyễn Thế T được 04 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 2.500.000 đồng. Hiện T đã bị bắt và khởi tố trong vụ án khác. Trong 04 lần bán ma túy cho T thì có 03 lần H trực tiếp giao ma túy và 01 lần do P trực tiếp giao ma túy.

- Vào ngày 05/8/2017, Trần Ngô Gia H bán ma túy Hồ Thanh H 01 lần với số tiền 400.000 đồng và H là người đi giao ma túy cho H.

- Từ tháng 7 năm 2017 đến tháng 8 năm 2017, Trần Ngô Gia H bán ma túy cho Nguyễn Ngọc L đi cùng với Nguyễn Minh Q được 03 lần, mỗi lần 300.000 đồng. Cả 03 lần H là người hẹn địa điểm giao dịch ma túy với L. Còn P là người trực tiếp đi giao ma túy cho L và Q. Ngoài ra, Q còn một mình mua ma túy của H 01 lần với số tiền 300.000 đồng và H là người trực tiếp giao ma túy.

- Từ tháng 6 năm 2017 đến ngày 08/8/2017, Trần Ngô Gia H bán ma túy cho Nguyễn Tấn T được 04 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 4.200.000 đồng. Trong đó, P đi giao ma túy cho T 01 lần, còn lại 03 lần H là người trực tiếp giao ma túy cho T. Lần bán ma túy cuối cùng cho T là vào ngày 08/8/2017 nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng CSĐTTP về ma túy Công an quận Sơn Trà bắt quả tang.

Ngoài ra, Kiều Thúy P còn khai nhận một lần bán ma túy cho một người tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Trần Ngô Gia H 10 (Mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08/8/2017.

Bản án còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Kiều Thúy P nhưng bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 08/02/2018, bị cáo Trần Ngô Gia H có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử quá nặng, xin Tòa án cấp cấp trên cứu xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo trình tự xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Ngô Gia H theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo. Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì Kiểm sát viên cho rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt bị cáo mức án 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xử sơ thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Ngô Gia H vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Ngô Gia H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 3 năm 2017 đến ngày 08/8/2017, Trần Ngô Gia H đã nhiều lần mua ma túy của người tên V và người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) mỗi lần mua từ 2.000.000đ đến 3.300.000đ về phân nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Từ tháng 7 năm 2017, Kiều Thúy P (Plà bạn quen biết ngoài xã hội với H) biết H mua bán trái phép ma túy nên xin H cho đi giao ma túy cho các con nghiện để thu lợi và H đồng ý. Giữa H và P thỏa thuận khi có đối tượng mua ma túy thì H sử dụng số điện thoại 012666663xx liên lạc cho Phi theo số điện thoại 012087676xx để P đến gặp H lấy ma túy đi giao cho người nghiện và lấy tiền về đưa cho H. Cụ thể, H và P đã bán cho Nguyễn Thế T được 04 lần, mỗi lần từ 300.000đ đến 2.500.000đ; bán cho Hồ Thanh H 01 lần với giá 400.000đ; bán cho Nguyễn Ngọc L và Nguyễn Minh Q 04 lần, mỗi lần có giá 300.000đ; bán cho Nguyễn Tấn T 03 lần, mỗi lần từ 300.000đ đến 2.400.000đ. Lần cuối cùng, vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/8/2017, H mang 4,843g ma túy đến trước quán Internet A đường D, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng để bán cho Nguyễn Tấn T nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Trong 13 lần bán ma túy cho các con nghiện, H trực tiếp đi giao ma túy 08 lần, còn 05 lần H đưa ma túy cho Kiều Thúy P trực tiếp đi giao và nhận tiền về đưa cho H. Ngoài ra, Kiều Thúy P còn khai nhận một lần bán ma túy cho một người tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000đ. Sau mỗi lần đi giao ma túy giúp H thì H cho P tiền tiêu xài và cho sử dụng ma túy chung.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử bị cáo Trần Ngô Gia H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Trần Ngô Gia H thì thấy: Mặc dù nhận thức rõ tác hại do ma túy gây ra nhưng vì hám lợi và để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài của cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Mặt khác, bị cáo còn có nhân thân xấu, năm 2015, bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm tự rèn luyện, giáo dục bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng khi lượng hình, xử phạt bị cáo với mức án 10 năm tù là thỏa đáng. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngô Gia H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: **Trần Ngô Gia H 10 (Mười)** năm tù về tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08/8/2017.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Ngô Gia H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

